

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỞNG
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2021/HS-ST

Ngày: 05 - 3 - 2021

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XT - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Thế Quang;

Ông Nguyễn Minh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Cúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện XT, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện XT, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện XT, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh ngày 07/6/1977 tại xã XB, huyện XT, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 7, xã XB, huyện XT, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T, sinh năm 1952 và bà Trần Thị H, sinh năm 1956, chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 21/12/2020, đến ngày 24/12/2020 chuyển tạm giam đến nay; “có mặt”.

- Người làm chứng: A Bùi Thế A; “vắng mặt”.

- Người chứng kiến: A Nguyễn Văn B; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 21/12/2020, Lê Văn T một mình điều khiển xe mô tô BKS 18F1-184.60 từ nhà ở xóm 7, xã XB, huyện XT, tỉnh Nam Định đến khu vực tổ 12, thị trấn XT, huyện XT, tỉnh Nam Định tìm mua heroin để sử dụng cho bản thân. Đến nơi, qua dò hỏi T gặp và mua của một nam thanh niên lạ mặt không rõ tên, tuổi, địa chỉ 100.000đ được 01 đoạn ống nhựa nhỏ màu vàng hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. T xác định là Heroine cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe đi tìm nơi vắng người để sử dụng. Khoảng 11 giờ cùng ngày khi T đang đi vòng qua các đường đông thuộc tổ 12, thị trấn XT, huyện XT thì bị tổ công tác Công an huyện XT đang làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra. T chấp hành, thành khẩn khai báo và giao nộp 01 đoạn ống nhựa nhỏ màu vàng chứa ma túy vừa mua được. Tổ công tác đã mời người chứng kiến tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong 01 đoạn ống nhựa T giao nộp ký hiệu M, thu giữ xe mô tô mà T điều khiển đi mua heroin.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn T, Cơ quan điều tra không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Theo Kết luận giám định số 1340/GĐKTHS ngày 23/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 đoạn ống nhựa nhỏ được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại ma túy: Heroine; khối lượng: 0,120 gam.

Cáo trạng số 03/CT-VKS, ngày 02/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện XT đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi như đã nêu trong Cáo trạng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện XT luận tội, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tội danh, tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; về hình phạt: Xử phạt Lê Văn T từ 20 đến 22 tháng tù; về hình phạt bổ sung: Hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số Heroine đã thu giữ của bị cáo.

Bị cáo không tự bào chữa, trả lời gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện XT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện XT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, kết hợp với kết luận giám định về số Heroine thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ ngày 21/12/2020, Lê Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,120 gam Heroine mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang tại tổ 12, thị trấn XT, huyện XT, tỉnh Nam Định. Vì vậy, hành vi của bị cáo Lê Văn T cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra phiên tòa ngày hôm nay là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện. Tính nguy hiểm của hành vi còn thể hiện ở chỗ: Tệ nạn ma túy đang là vấn đề nhức nhối của toàn xã hội, nó không chỉ huỷ hoại sức khỏe của người nghiện mà còn khiến nhiều gia đình rơi vào cảnh khánh kiệt, bần cùng; là nguyên nhân dẫn đến phạm tội và gây mất trật tự, an toàn xã hội; bị cáo Lê Văn T là người nghiện, có nhận thức đầy đủ về tác hại, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội về ma túy, song bị cáo vẫn phạm tội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt.

[5] Từ những phân tích trên, cần phải xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng, đủ tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung và phù hợp với chính sách pháp luật hình sự đối với loại tội phạm này.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Số Heroine đã thu giữ là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy; đối với chiếc xe mô tô BKS: 18F1-

184.60 do Lê Văn T sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, T khai là mượn của A Bùi Thế A, sinh năm 1996, địa chỉ: Xóm 4, xã XB, huyện XT, tỉnh Nam Định. A Bùi Thế A không biết T mượn xe sử dụng vào mục đích phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện XT đã trả lại xe cho A Bùi Thế A là phù hợp.

[8] Đối với người thA niên đã bán ma túy cho T, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể ngoài ra không còn nguồn tài liệu chứng cứ nào khác nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện XT không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy số Heroine trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 1340/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 13/CCTHA ngày 03/02/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện XT và Chi cục Thi hành án dân sự huyện XT)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Văn T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện XT;
- Chi cục THADS huyện XT;
- Công an huyện XT;
- UBND xã XB;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Thung

